

**Đề thi:** Đề thi có nội dung như sau:

*“Trong số các di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh ở Đồng Nai mà bạn đã đến tham quan, hãy trình bày cảm nghĩ về giá trị lịch sử - văn hóa của di tích mà bạn tâm đắc nhất; nêu ý kiến góp ý kiến nghị về việc giữ gìn, phát huy giá trị của di tích ấy trong quá trình xây dựng, phát triển tỉnh Đồng Nai văn minh, giàu đẹp”.*

**Giới thiệu về di tích:**

- Tên di tích: Đình Bình Quan
- Địa chỉ: ấp Tam Hòa, xã Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa
- Di tích đình Bình Quan được xếp hạng theo quyết định số 6527/QĐ.CTUBT của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ngày 21 tháng 12 năm 2004.

### **LỜI NÓI ĐẦU**

Đồng Nai là tỉnh công nghiệp nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và khi nói đến Đồng Nai, người ta nghĩ ngay đến một tỉnh công nghiệp năng động, phát triển. Tuy nhiên, trên lĩnh vực văn hóa, Đồng Nai cũng là một trong những địa phương có bề dày về truyền thống văn hóa, chứa đựng nhiều giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể.

Trên địa bàn tỉnh Đồng Nai hiện có hơn 1.500 di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh, kiến trúc nghệ thuật, mộ cổ và hơn 400 ngôi nhà ở truyền thống. Trong đó có 26 di tích xếp hạng cấp quốc gia và 19 di tích xếp hạng cấp tỉnh. Mỗi di tích đều chứa đựng những giá trị văn hóa – lịch sử nhất định. Trong số 26 di tích tôi được biết thông qua nhiều kênh thông tin, tôi đều muốn được đi

thăm quan hết. Tuy nhiên, vì nhiều lý do mà cho đến nay tôi mới đi thăm quan được hơn 10 di tích trên địa bàn thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Hưởng ứng cuộc thi tìm hiểu về giá văn hóa – lịch sử Đồng Nai năm 2013 do Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đồng Nai tổ chức, tôi đã đến tham quan nhiều di tích ở Đồng Nai. Quá trình tham quan và nghiên cứu tư liệu về di tích, tôi thấy mình phải có trách nhiệm phải tuyên truyền những giá trị quý giá của hệ thống di tích được xếp hạng của tỉnh Đồng Nai. Trong hệ thống di tích lịch sử - văn hóa của tỉnh Đồng Nai được xếp hạng di tích cấp tỉnh, tôi tâm đắc về di tích Đình Bình Quan vì nơi đây đã để lại cho tôi nhiều ấn tượng sâu sắc và cũng là nơi tôi cần đưa ra những đề xuất, kiến nghị của bản thân để góp phần xây dựng và hoàn thiện hơn di tích lịch sử- văn hóa tại tỉnh nhà.

Tôi xin chân thành cảm ơn ban tổ chức cuộc thi đã tạo điều kiện cho chúng tôi- những người con của vùng đất Đồng Nai than thương tìm hiểu và hiểu rõ hơn về lịch sử và quê hương mình và cũng là dịp để chúng tôi bày tỏ quan niệm, kiến nghị của mình về di tích lịch sử ở tỉnh nhà. Qua đây tôi cũng xin cảm ơn ban quản lý Đình Bình Quan đã cung cấp tư liệu giúp tôi hoàn thành bài thi của mình.

## I. GIỚI THIỆU VỀ DI TÍCH LỊCH SỬ

ôi sinh ra và lớn lên tại vùng đất Đồng Nai nơi đây có nhiều di tích lịch sử, văn hoá lâu đời. Đây cũng chính là tự hào của tôi bởi ở mỗi di tích đều mang đậm dấu ấn dân tộc qua từng giai đoạn lịch sử của dân tộc. Trong đó có những di tích cổ xưa mang đậm nét tâm linh như: đình, chùa, lăng mộ, đền thờ; có những di tích ghi dấu lại những cuộc cách mạng của cả dân tộc như: Địa điểm Căn cứ tỉnh ủy Biên Hòa, Tòa bố Biên Hòa...; và những di tích danh lam thắng cảnh, kiến trúc, nghệ thuật...



Những di tích đó đều có những nét đẹp riêng của nó. Tuy nhiên tôi chọn di tích Đình Bình Quan vì đây là nơi tôi đã quan tâm từ lâu mà chưa có dịp bày tỏ.

Toạ lạc ở vùng đất Hiệp Hòa - nơi có số lượng đình, chùa, đền, miếu thuộc vào loại nhiều nhất ở Nam bộ - đình Bình Quan là địa điểm mà bà con trong vùng thường đến vào những dịp lễ Kỳ yên, ngày Thương binh liệt sĩ 27- 7 hàng năm.

Đình Bình Quan thuộc địa phận ấp Tam Hòa, xã Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa. Khi mới xây dựng, đình có tên gọi là Võ Miếu, sau đổi thành Bình Quan cổ miếu. Tên gọi đình cho thấy đây là một cơ sở tín ngưỡng thờ thần

hoàng bôn cảnh của dân thôn Bình Quan – một địa bàn dân cư được hình thành khá sớm trên vùng Cù lao Phố.

Đình Bình Quan được xây dựng vào khoảng thế kỷ XIX. Lối kiến trúc theo kiểu thức nhà tứ trụ. Hiện nay, đình trải qua nhiều lần trùng tu, nâng cấp; người dân còn ghi nhớ vào các năm 1942, 1962, 1989, 2003 và 2009. Tiền đình được dựng với kiến trúc nhà xuyên trính hai mái. Chánh điện theo lối kiến trúc tứ trụ với trung tâm chính thờ Thần Thành hoàng. Phối thờ tại đình có các ban thờ Tả ban, Hữu ban, Thổ thần, Tiên sư Tiên hiền khai khẩn, Hậu hiền khai cơ.

Thành hoàng (chữ Hán:城隍) là vị thần được tôn thờ chính trong đình làng Việt Nam. Vị thần này dù có hay không có họ tên & lai lịch, dù xuất thân bất kỳ từ tầng lớp nào, thì cũng là chủ tể trên cõi thiêng của làng & đều mang tính chất chung là hộ quốc tỳ dân (hộ nước giúp dân) ở ngay địa phương đó.

Tên gọi Thành hoàng xuất phát từ chữ Hán: Thành là cái thành, hoàng là cái hào bao quanh cái thành; và khi ghép chung lại thành một từ dùng để chỉ vị thần coi giữ, bảo trợ cho cái thành. Nhà văn Sơn Nam cho biết thêm: Ông thần ở đình làng gọi là thần Thành hoàng, cai quản khu vực trong khung thành. Thoạt tiên là thần ngự trị nơi thị tứ, sau áp dụng (cả) nơi thôn xóm, (vì) vẫn có điểm canh bố trí bao quanh... Đình làng là nơi thờ phụng thành hoàng và trở thành một biểu tượng văn hoá tâm linh của mỗi người dân quê Việt. Làng nào cũng có đình, có khi mỗi thôn lại có một đình riêng. Đình để thờ thành hoàng nhưng đồng thời cũng trở thành nơi hội họp của chức sắc trong làng, hay là nơi sinh hoạt của cộng đồng làng xã. Mọi hoạt động này đều xảy ra ở đình với sự chứng kiến của thành hoàng. Thành hoàng là chủ tể trên cõi thiêng của làng & đều mang tính chất chung là hộ quốc tỳ dân (hộ nước giúp dân) ở ngay địa phương

đó. Vai trò trên của thần còn có ý nghĩa hơn nữa, nhất là đối với những cư dân từ miền ngoài vào khai khẩn vùng đất hoang Nam Bộ nói chung và xã Hiệp Hòa nói riêng, vì lẽ họ đã gặp không ít khó khăn do thiên tai địch họa, do thú dữ hoành hành...Điều đó có nghĩa, thần Thành hoàng đã trở thành một biểu tượng tâm linh; bởi theo họ, chỉ có thần mới có thể giúp cho mưa thuận gió hòa, mùa màng tươi tốt; giúp cho cuộc sống của họ ngày một thêm ổn định, thịnh vượng. Hiểu được nhu cầu tâm linh của người dân nên hằng năm Đình Bình Quan đều tổ chức hội họp, lễ viếng để bày tỏ niềm tin và sự biết ơn đến Thành hoàng.

Cho đến nay, đình Bình Quan vẫn giữ được kiến trúc mái ngói và kết cấu mặt bằng truyền thống của đình làng Nam Bộ. Nội thất đình được bài trí trang nghiêm, hài hòa với các khám thờ, bao lam, hoành phi, liễn đối,... sơn son thiếp vàng, chạm khắc tinh xảo với các đề tài mẫu đơn – trĩ, mai – điều, trúc – hạc và các câu đối mang nội dung ca ngợi thần thánh, cầu mong làng xã bình yên, thịnh vượng,... Các hiện vật bằng đồng như đỉnh trầm hình trái đào, đỉnh trầm mắt tre, bộ binh khí, bộ bát bửu thể hiện nghệ thuật đúc đồng đầu thế kỷ XX.

Ở chính diện của gian nhà là nơi để con cháu tưởng niệm và ghi nhớ công ơn của vị Hồ Chủ tịch kính mến của dân tộc. Bức tượng đồng được đặt ở vị trí trang nghiêm nhất như nói lên lòng kính trọng và biết ơn của con cháu đời sau đối với vị cha già của dân tộc.



*Chánh điện theo thức kiến trúc tứ trụ.*



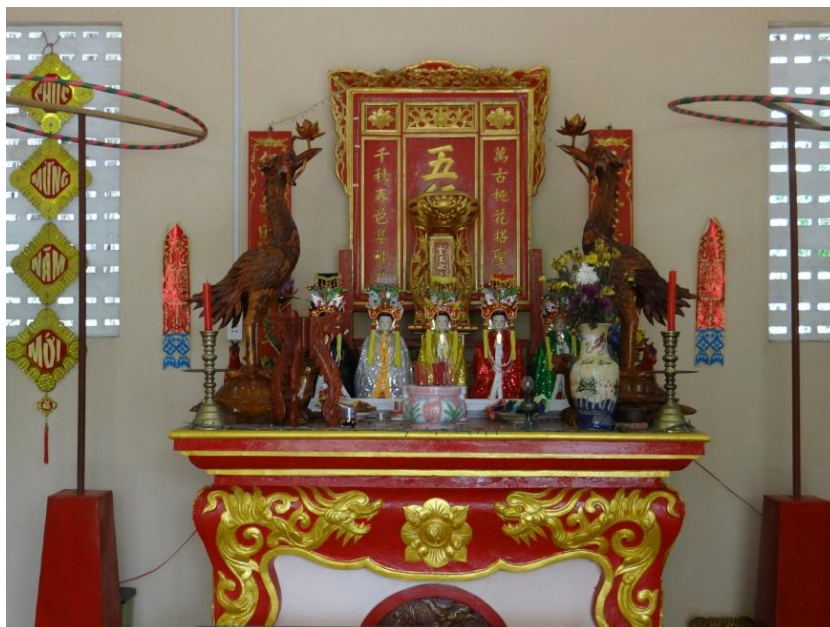
*Cầu trúc đình mang đậm kết cấu truyền thống của đình làng Nam Bộ.*

Trong phạm vi đình còn có miếu thờ ngũ hành nương nương. Theo quan niệm dân gian, ngũ hành nương nương được xem là mẹ sinh dưỡng của muôn



loài, hiện thân của sự cai quản tự nhiên mang lại nhiều điều tốt lành cho con người. Mỗi Đức Bà (tức mỗi Hành) đều có màu riêng biệt. Kim Bà thì mặc áo trắng, Mộc Bà áo xanh, Hỏa Bà áo đỏ, Thủy Bà áo đen (hoặc tím) và Thổ Bà thì áo vàng.

Có thể nói “Bà” là nhóm thần linh gần gũi với bá tánh, với quan niệm đó người dân nơi đây tin rằng năm vị nữ thần Ngũ Hành có những quyền năng như định đối với các nghề liên quan đến đất đai, củi lửa, kim khí, nước nôi và cây gỗ, tức đây là nhóm thần linh có thể phù hộ cho đám nông dân, ngư dân, thợ thủ công..., nói chung là hầu hết tầng lớp thứ dân trong xã hội cổ. Hiện nay niềm tin ấy vẫn tồn tại trong nhiều người dân nơi đây.



*Miếu thờ ngũ hành nương nương.*

Ngoài việc thờ tâm linh, Đình Bình Quan còn là một sơ sở tín ngưỡng của người dân, hằng năm đình Bình Quan tổ chức lễ Cầu an vào ngày 15 và 16 tháng

11 tính theo âm lịch được đông đảo người dân đến tham dự. Trong năm, vào ngày 27 tháng 7, đình tổ chức lễ dân hương, tưởng niệm anh hùng liệt sĩ của địa phương.



*Một số hình ảnh từ nhà lưu niệm trong các dịp lễ với sự tham dự của người dân địa phương.*

Không chỉ dừng lại ở đó, Đình Bình Quan còn là căn cứ quân sự trong 2 cuộc đấu tranh chống Mĩ và chống Pháp. Trong khoảng thời gian đó, khu vực Đình Bình Quan có vị trí quan trọng ở Hiệp Hòa (được ví như một ốc đảo nằm về phía Nam của xã, bao bọc bởi con rạch lò Gốm và con sông Đồng Nai). Theo sử sách và nhân chứng kể lại, thì để chuẩn bị cho việc giành chính quyền ở Biên Hòa vào năm 1945, lực lượng thanh niên Tiền phong của Bình Quan được thành lập đã sử dụng đình Bình Quan làm sinh hoạt, luyện tập của đội. Với vũ khí là tầm vông vạt nhọn, lực lượng thanh niên Tiền phong của ấp đã ngày đêm luyện tập tại đình để tham gia cướp chính quyền, mít tinh tại Quảng trường Sông Phố, tuần hành trên các đường phố lớn ở Biên Hoà cũng như trong xã Hiệp Hòa tạo nên khí thế cách mạng sục sôi. Trong thời kỳ chống Mỹ, đình Bình Quan là lổm chính trị, địa bàn tập kết, cất giấu lương thực, tài liệu... của lực lượng cách



mạng. Từ địa bàn này, các lực lượng vũ trang cách mạng nhận tiếp tế hay hội họp, bàn thảo, xuất quân thực hiện những trận tấn công vào các mục tiêu của địch ở vùng Hiệp Hòa và đô thị Biên Hòa.

Khi tôi nhìn thấy hai tấm bia thờ anh hùng liệt sĩ tại xã Hiệp Hòa, trong lòng hết sức ngưỡng mộ những người anh hùng này. Chính họ đã góp một phần không nhỏ cho việc bảo vệ Đất nước nói chung mà còn bảo vệ vùng đất Biên Hòa nói chung. Chính những anh hùng này đã là tấm gương để tôi noi theo. Tôi sẽ cố gắng học tập thật tốt để không phụ lòng những con người đã hi sinh để chúng tôi có một cuộc sống tốt đẹp như hiện nay.



*Bia thờ anh hùng liệt sĩ của xã Hiệp Hòa trong 2 cuộc kháng chiến.*

Năm 1942, đình được trùng tu nâng cấp lần thứ nhất (thay toàn bộ vách ván bằng tường xây gạch thẻ, có đông lang, tây lang, nền đình được tôn cao thêm 50cm lót gạch tàu. Tiền đình và chánh điện được thay lại mái ngói (lợp ngói móc vẩy cá thay cho ngói âm dương trước đây), riêng bộ giàn mái được giữ lại, chỉ thay một vài chiếc rui, mè bị mối mọt. Kiến trúc của lần trùng tu này được tồn tại cho đến ngày hôm nay.

Năm 1989, đình được tiếp tục trùng tu nâng cấp (xây khu nhà bếp phía sau, thay toàn bộ các trang thờ gỗ bằng gạch xây xi măng). Đợt trùng tu nâng cấp tiếp theo là vào cuối năm 2003, đầu năm 2004 (đắp đường rộng 5m trải đá mi dẫn vào đình, tôn cao nền sân lót gạch khứa, sơn phết lại toàn bộ hoành phi, liễn đối, bao lam và các đồ thờ cúng trong đình, làm lại hệ thống máng xối, quét lại ve tường, xây dựng hàng rào bảo vệ xung quanh đình. Ngôi đình trở nên khang trang, đáp ứng được sự mong mỏi của bà con xóm ấp. lần trùng tu gần đây nhất là vào năm Kỷ Sửu năm 2009 tiếp tục nâng cấp để ngôi đình ngày càng hoàn thiện hơn.



*Đợt trùng tu năm 2009.*

Hiện nay di tích đình Bình Quan vẫn còn lưu giữ được những hiện vật có từ thời lập đình như hoành phi bằng gỗ, binh khí bằng gỗ...



*Binh khí bằng gỗ- hiện vật có từ thời lập đình.*

Cũng giống như kiến trúc của các ngôi đình khác, Đình Bình Quan cũng mang đậm dấu ấn của dân tộc và nét văn hóa của địa phương. Khi nhắc đến Biên Hòa- Đồng Nai ai cũng biết đến nghệ thuật gốm sứ nơi đây. Những sản phẩm gốm đã được người dân nơi đây xem như là một món quà mà thiên nhiên ban tặng. Họ đã sử dụng chúng trong công trình Đình Bình Quan này. Có thể nói Đình Bình Quan không chỉ là một di tích lịch sử mà còn là một di tích mang đậm văn hóa quê hương. Những sản phẩm gốm sứ được sử dụng tại đây, không chỉ là việc biết tôn trọng những giá trị văn hóa mà ở đây còn thể hiện sự tôn trọng những đôi bàn tay khéo léo của ông cha ta. Việc kết hợp một sản phẩm đầy ý nghĩa vào một công trình kiến trúc thật sự là một sự kết hợp đầy “tinh hoa”.

Khi đến tham quan Đình Bình Quan, tôi đã có cơ hội tham quan nhà lưu niệm của đình. Tại đây, tôi đã được tận mắt nhìn thấy những vật sản phẩm bằng gốm của thế kỉ XX. Chúng được gìn giữ và trưng bày khá cẩn thận. Không chỉ là những sản phẩm trưng bày giản đơn, những chiếc đĩa sứ với những đường nét đầy nghệ thuật cũng được ốp vào những cây cột của nhà lưu niệm.



*Sản phẩm gốm mỹ nghệ Biên Hòa thế kỉ XX.*





*Cột được ốp đĩa sứ hết sức tinh tế.*

Tôi thật sự tự hào khi tỉnh nhà lại có một di tích lịch sử mang đậm ý nghĩa như vậy. Tuy nhiên, khi tôi rời khỏi nơi đây lòng có chút bồi hồi và tiếc nuối bởi Đình Bình Quan vẫn chưa được sự quan tâm đúng mức của mọi người. Mọi thứ nơi đây tuy còn mới do đã qua nhiều đợt trùng tu do lãnh đạo tỉnh tổ chức. Nhưng con đường để đi vào nơi linh thiêng này thực sự không mới mà còn có phần xuống cấp.

Thực tế, đình Bình Quan vẫn chưa được sự quan tâm đặc biệt là những bạn thanh, thiếu niên- một bộ phận tương lai của đất nước. Việc biết được và tìm hiểu về một di tích mang đậm nét lịch sử như vậy là rất cần thiết.



## II. ĐỀ XUẤT- KIẾN NGHỊ TRONG VIỆC GIỮ GÌN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ CỦA DI TÍCH LỊCH SỬ.

Việc giữ gìn và phát huy bảo tồn di tích lịch sử là hoạt động hết sức ý nghĩa, góp phần phát triển kinh tế- văn hóa của cả nước nói chung và tỉnh Đồng Nai nói riêng. Riêng tôi sau khi tham quan nhận thấy hiện nay hoạt động bảo tồn và phát triển di tích lịch sử Đình Bình Quang còn nhiều thiếu sót cơ bản.

Con đường đi vào Đình hơi nhỏ hẹp và xuống cấp trầm trọng. Tuy chỉ là một quãng đường ngắn nhưng đường đi khá “vất vả”, nhiều ổ gà. Tuy đã được lát đá mi nhưng sau nhiều năm nên con đường không còn hoàn chỉnh. Đặc biệt là vào mùa mưa hay chỉ cần trải qua một cơn mưa thì đường trở nên lầy lội, rất khó đi. Không chỉ như vậy, đường dẫn vào Đình bị che khuất bởi hàng cây, điền này làm cho khách tham quan khó tìm thấy địa điểm này.



*Con đường vào Đình bị xuống cấp và bị che khuất bởi cây cỏ nhìn rất mất mỹ quan.*

Không chỉ gặp khó khăn về đường đi, khi chúng tôi đi tham quan cũng khá vất vả khi tìm bảng chỉ đường. Vì cột mốc chỉ đường nằm khá sâu rất khó nhìn thấy được. Đồng thời xung quanh cây cỏ mọc um tùm cản trở tầm nhìn.

Từ những hạn chế trên tôi xin có một số ý kiến đóng góp sau để góp phần vào việc tu sửa cho xứng đáng với giá trị lịch sử của Đình Bình Quan:

- Đối với công tác bảo tồn, quản lí di tích: cần có sự quan tâm hơn nữa. Không chỉ trong việc bảo tồn kiến trúc mà còn phải một cách toàn diện hơn nữa. Cần tu sửa, nâng cấp lại con đường cũng như làm vệ sinh xung quanh cột mốc chỉ dẫn. Đồng thời cũng nên xem xét đặt một tấm biển chỉ dẫn gần với tầm mắt người tham quan. Như thế sẽ tạo được một sự cảm nhận tốt đẹp một cách hoàn thiện hơn của khách tham quan.
- Đối với việc tuyên truyền, giáo dục: Cùng với vấn đề bảo tồn, trùng tu, tôn tạo di tích lịch sử và nghệ thuật đình Bình Quan thì vấn đề quảng bá giới thiệu và phát huy giá trị của di tích nhằm giáo dục truyền thống yêu nước cho các thế hệ cũng rất quan trọng. Ý thức người dân xung quanh cần được nâng cao hơn bởi việc bảo tồn và phát triển di tích lịch sử không chỉ của riêng chính quyền có lãnh đạo mà việc iuwx gìn Đình Bình Quan là trách nhiệm của mỗi người dân Đồng Nai nói chung và người dân địa phương nói riêng. Chính sự ý thức ở mỗi người trong việc cùng nhau bảo tồn di tích lịch sử là thể hiện được tinh thần trách nhiệm yêu quý mảnh đất mình đang sinh sống. Đặc biệt là việc tuyên truyền trong tầng lớp thanh, thiếu niên hiện nay bởi đó là tầng

lớp tương lai xây dựng đất nước vì thế cần phải biết giữ gìn và phát huy những di tích của quê hương. Chỉ khi biết quý trọng quá khứ thì mới tạo ra một tương lai tốt đẹp. Nhà trường có thể cho học sinh của mình tham quan thực tế trong các tiết học lịch sử để các bạn biết được quê hương mình có một di tích mang đậm giá trị lịch sử và văn hóa như vậy- Đình Bình Quan.

Việc bảo tồn và phát huy giá trị của các di tích lịch sử - văn hóa của tỉnh Đồng Nai nói chung, di tích lịch sử Đình Bình Quan nói riêng được thực hiện có hiệu quả sẽ góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân, giáo dục truyền thống đoàn kết, yêu nước, khơi dậy niềm tự hào dân tộc cho các thế hệ đặc biệt là thế hệ trẻ ngày nay, đồng thời tạo nên nguồn nội lực to lớn, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Nai.

#### IV. MỘT SỐ HÌNH ẢNH THAM QUAN CÁC DI TÍCH LỊCH SỬ KHÁC TRONG TỈNH.

1. Bửu Hưng tự (Chùa Cô hồn): được xếp hạng cấp tỉnh theo quyết định số 62/QĐ.UBT vào ngày 16/02/1979





2. Nhà cổ Trần Ngọc Du: được xếp hạng cấp tỉnh theo quyết định số 3524QĐ-CT.UBND vào ngày 10/10/2005 tọa lạc tại P.Tân Vạn, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai





3. Thành Biên Hòa : được công nhận theo quyết định số 876/QĐ-UBND  
vào ngày 21/3/2008







4. Miếu Tổ Sư: được công nhận là di tích lịch sử cấp tỉnh theo quyết định số 981/QĐ-UBND vào ngày 28/3/2008



5. Đình Xuân Lộc- chùa Xuân Hòa: được xếp hạng cấp tỉnh theo quyết định số 982/QĐ-UBND vào ngày 28/3/2008.







6. Đình Long Chiến: được xếp hạng cấp tỉnh theo quyết định số 1783/QĐ.UBND vào ngày 15/7/2011 tọa lạc tại ấp 2, xã Bình Lợi, huyện Vĩnh Cửu.







7. Đình Phú Trạch : được xếp hạng cấp tỉnh theo quyết định số 3698/QĐ.UBND vào ngày 26/12/2011.







8. Đình Hưng Lộc: được xếp hạng di tích cấp tỉnh theo quyết định số 4070/QĐ-UBND vào ngày 02/12/2008.







9. Vườn Cao su Dầu tiên, Sân diễm đồn điền cao su Dầu Giây được công nhận là di tích cấp tỉnh theo quyết định số 2084/QĐ-UBND vào ngày 24/7/2009.



10. Địa điểm thành lập Chi bộ Cộng sản Bình Phước Tân Triều và Tỉnh Ủy Lâm thời tỉnh Biên Hòa được công nhận là di tích lịch sử cấp tỉnh vào ngày 26/12/2011 theo quyết định số 3698/QĐ-UBND.

